

I. HÀNH CHÍNH



1. Họ và tên: NGUYỄN THỊ QUÝ
2. Giới tính: Nữ
3. Tuổi: 76
4. Dân tộc: Kinh
5. Nghề nghiệp: Nông dân
6. Địa chỉ: Tây Hiếu – Thái Hòa – Nghệ An
7. Người nhà khi cần báo tin: Chồng Nguyễn Hoàng Lân – Cùng địa chỉ trên.
SĐT: 0976.833.442
8. Ngày, giờ vào viện: 8h ngày 12/12/2018
9. Ngày giờ làm bệnh án: 9h30 ngày 19/12/2018

II. LÝ DO VÀO VIỆN

Đau ngực, Khó thở

II. BỆNH SỬ

Cách nhập viện 2 ngày, bệnh nhân xuất hiện đau ngực khi làm việc gắng sức nhẹ, đau cảm giác tức nặng vùng sau xương ức, không lan, không có tư thế giảm đau.

Cơn đau kéo dài khoảng 5 phút kèm theo khó thở cả 2 thì, giảm khi nghỉ ngơi => Vào viện

II. BỆNH SỬ

❖ Ghi nhận lúc nhập viện:

- Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt
- Da, niêm mạc hồng
- Không phù

❖ Khám:

- Nhịp tim nhanh; T1, T2 rõ
- RRPN rõ, không rales
- Bụng mềm không chướng
- PƯTB (-)

- Mạch: 100 lần/phút
- Huyết áp: 150/80mmHg
- Nhiệt độ: 37°C
- Nhịp thở: 22 lần/phút



II. BỆNH SỬ



❖ Được chẩn đoán:

Cơn đau thắt ngực/ Stent LAD – THA – DDTDD2 – RLLM – TD Suy tim

❖ Điều trị tại khoa: đặt Stent RCA (nhánh ĐM vành phải)

❖ Thuốc:

Duoplavin 75/100mg x 1v/ngày uống sau ăn sáng (Asipiletb100 = Clopidogrel75)

Betaloczok 50mg x ½ viên/ngày

Hypravas 20mg x 1 viên/ngày

Micardis 40mg x 1 viên/ngày

Glucophage 750mg x 1 viên/ngày

II. BỆNH SỬ



❖ Sau 8 ngày điều trị tại khoa. Hiện tại:

- Bệnh nhân tỉnh táo
- Mạch HA ổn định
- Còn đau ngực, khó thở nhẹ khi hoạt động bình thường.

III. TIỀN SỬ

1. Bản thân

- THA 10 năm điều trị thường xuyên bằng thuốc Enalapril 10mg.

HAm_{ax}: 200/100mmHg.

III. TIỀN SỬ



1. Bản thân

- ĐTĐ 10 năm điều trị thường xuyên bằng Dianorm (Gliclazide 80mg + Metformin 50mg)
- Cách nhập viện 3 tháng đặt Stent LAD (ĐM liên thất trước)
- RLLP máu nhiều năm

2. Gia đình

Chưa phát hiện bệnh lý liên quan

IV. KHÁM BỆNH



1. Toàn thân

- Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt
- Da, niêm mạc hồng
- Không phù, không xuất huyết dưới da
- Tuyến giáp không to
- Hạch ngoại vi không sờ thấy

- Mạch: 90 lần/phút
- Huyết áp: 150/80mmHg
- Nhiệt độ: 36,8°C
- Nhịp thở: 22 lần/phút

IV. KHÁM BỆNH



2. Khám bộ phận:

a. Tuần hoàn

- Lồng ngực cân đối 2 bên, không có rung miu
- Mỏm tim đập tại KLS VI, đường nách trước
- Nhịp tim đều: T1, T2 rõ
- Tiếng thổi tâm thu 2/6 ở KLS VI đường nách trước ứng với vị trí mỏm tim.

b. Hô hấp

- RRPN rõ
- Phổi chưa phát hiện rales

IV. KHÁM BỆNH



c. Tiêu hóa

- Bụng mềm, không chướng
- Gan, lách không sờ thấy
- Phản hồi gan – TM cổ (-)

d. Thận – Tiết niệu – Sinh dục

- Hố thắt lưng 2 bên không đầy
- Cầu bàng quang (-)
- Chạm thận (-)

e. Thần kinh – Cơ xương khớp

- BN tỉnh, Glasgow 15 điểm
- HCMN (-)
- Không có dấu hiệu TK khu trú
- Không teo cơ, cứng khớp
- Vận động khớp trong giới hạn

f. Các bộ phận khác:

- Chưa phát hiện bất thường

V. CẬN LÂM SÀNG ĐÃ CÓ



1. Công thức máu

Trong giới hạn

2. Sinh hóa máu

a. Ngày 12/12

- Glucose: 10.2 mmol/L
- LDL-C: 3.78 mmol/L
- GPT: 41 U/L
- Troponin T: 21.21 pg/mL
- Pr BNP: 1483 pg/mL

b. Ngày 17/12

Miễn dịch: Troponin T: 38.02
pg/mL

CTM: trong giới hạn

V. CẬN LÂM SÀNG ĐÃ CÓ



3. Siêu âm Doppler ĐM cảnh

Xơ vữa ĐM 2 bên

4. Siêu âm tim

Giãn buồng thất trái.

Chức năng TTTT bình thường

5. X-Quang

Hình tim to, cung ĐM chủ nổi

6. Chụp mạch vành

Stent cũ LM-LAD thông tốt

CTO từ đoạn LCX (ĐM mũ) có tuần hoàn bang hệ từ LAD

Hẹp 80-85% RCA I-II, lệch tâm

VI. TÓM TẮT BỆNH ÁN



Bệnh nhân nữ 76 tuổi, tiền sử THA, ĐTĐ2, RLLPM, Stent mạch vành (Lm-LAD) cách nhập viện 3 tháng; vào viện vì đau ngực, khó thở. Qua hỏi bệnh và thăm khám phát hiện các hội chứng và triệu chứng sau:

- Đau thắt ngực ổn định không điển hình (2/3 tiêu chuẩn)
- HC Suy tim trái (khó thở khi gắng sức, cảm giác nặng tức ngực, tiếng thổi 2/6 ở mỏm tim, mỏm tim đập lệch trái, Pro BNP tăng 1483 pg/mL, XQ Bóng tim to, Siêu âm tim: giãn buồng thất (T))
- HC THA (Đang điều trị THA (150/80mmHg), biến chứng tim (giãn thất (T) bệnh mạch vành), XQ: Bóng tim to, quai ĐMC nổi, xơ vữa ĐM cảnh)
- HC thiếu máu (-)



VII. CHẨN ĐOÁN SƠ BỘ

Bệnh 3 thân mạch vành – TD Suy tim (T)/
THA – ĐTĐ2 – Stent LAD

VIII. BIỆN LUẬN

IX. CHẨN ĐOÁN XÁC ĐỊNH

Bệnh 3 thân mạch vành (Stent LAD, RCA, CTO LCX) -
Suy tim (T) NYHA 3/ THA độ III – ĐTĐ2 – Kiểm soát tốt

X. ĐIỀU TRỊ